

THÔNG BÁO

Về việc công khai tình hình thực hiện dự toán thu – chi ngân sách Quý 2 và 6 tháng đầu năm 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Trung tâm Quản lý Đường thủy thông báo công khai tình hình thực hiện dự toán thu – chi ngân sách Quý 2 và 6 tháng đầu năm 2025 (Đính kèm Biểu số 3)./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Các Phòng, Trạm;
- Lưu: VT, KTTC_V.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Tuấn



Đơn vị: Trung tâm Quản lý Đường thủy
Chương: 421

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 6 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

DVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2025	Ước thực 06 tháng đầu năm 2025	Ước thực hiện/Dự toán năm 2025 (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2025 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí	35	17	48,57%	100,00%
1	Lệ phí cấp GCN bảo đảm CLATKT đối với PT thủy nội địa	35	17	48,57%	100,00%
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí	35	17	48,57%	100,00%
	Lệ phí cấp GCN bảo đảm CLATKT đối với PT thủy nội địa	35	17	48,57%	100,00%
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi sự nghiệp kinh tế	431.132	35.741	8,29%	70,54%
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	22.137	9.423	42,57%	121,23%
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	408.995	26.318	6,43%	61,35%
1.2.1	Kinh phí hoạt động không thường xuyên	32.146	10.459	32,54%	188,80%
	- Chi từ ngân sách thành phố	13.242	1.526	11,52%	76,03%
	- Chi từ nguồn CCTL ngân sách thành phố	18.904	8.933	47,25%	252,87%
1.2.2	Kinh phí duy tu	376.849	15.859	4,21%	42,45%
C	Dự toán thu chi hoạt động sự nghiệp và dịch vụ				
1	Dự toán thu	2.600	473	18,19%	47,73%
2	Dự toán chi (bao gồm các khoản phải nộp ngân sách nhà nước, trích tạo nguồn CCTL theo quy định...)	2.600	473	18,19%	47,73%



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Tuấn

Đơn vị: Trung tâm Quản lý Đường thủy
Chương: 421

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 6 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 02/2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

DVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2025	Ước thực Quý 2/2025	Ước thực hiện/Dự toán năm 2025 (tỷ lệ %)	Ước thực hiện Quý 1/2025 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí	35	10	28,57%	142,86%
1	Lệ phí cấp GCN bảo đảm CLATKT đối với PT thủy nội địa	35	10	28,57%	142,86%
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí	35	10	28,57%	142,86%
	Lệ phí cấp GCN bảo đảm CLATKT đối với PT thủy nội địa	35	10	28,57%	142,86%
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi sự nghiệp kinh tế	431.132	29.220	6,78%	63,70%
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	22.137	4.229	19,10%	98,12%
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	408.995	24.991	6,11%	60,13%
1.2.1	Kinh phí hoạt động không thường xuyên	32.146	10.083	31,37%	237,86%
	- Chi từ ngân sách thành phố	13.242	1.150	8,68%	94,03%
	- Chi từ nguồn CCTL ngân sách thành phố	18.904	8.933	47,25%	296,19%
1.2.2	Kinh phí duy tu	376.849	14.908	3,96%	39,94%
C	Dự toán thu chi hoạt động sự nghiệp và dịch vụ				
1	Dự toán thu	2.600	264	10,15%	32,67%
2	Dự toán chi (bao gồm các khoản phải nộp ngân sách nhà nước, trích tạo nguồn CCTL theo quy định...)	2.600	264	10,15%	32,67%



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Tuấn